

Số: 2283/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 09 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước tại Công văn số 2498/STNMT-TNN&KS ngày 27/10/2022 và Công văn số 2594/STNMT-TNN&KS ngày 07/11/2022.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên Môi trường;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- LĐVP, P. KT, TH;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin truyền thông;
- Lưu: VT_(BH-99-QĐ-07/12). 5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh (Ban hành kèm theo Quyết định số 2283/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh)

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy),

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt nghiêm túc, đầy đủ nội dung của Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Triển khai tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật đến các tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan để nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng.

- Phấn đấu hoàn thành tất cả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của ngành trong Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để nâng cao năng lực tham mưu, quản lý, điều hành lĩnh vực quản lý của ngành bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương và khả thi trong công tác thực hiện.

- Triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ được giao. Ưu tiên phát triển năng lượng bền vững, ổn định, có chất lượng cao với giá

cả hợp lý cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác quản lý nhà nước về công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng

- Trong năm 2022 các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương quán triệt nghiêm túc, đầy đủ nội dung của Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên, trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Chính quyền từ tỉnh đến cơ sở cần xác định việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành và thực thi nghiêm các quy định của pháp luật về khoáng sản, năng lượng và vật liệu xây dựng. Thực hiện tốt vai trò định hướng, chỉ đạo, điều hành gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ thực hiện.

- Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, mở rộng sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đối tượng chịu tác động của chính sách trên địa bàn tỉnh vào quá trình xây dựng và giám sát thực hiện chiến lược, chính sách và quy hoạch phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng của tỉnh.

2. Phát huy sự tham gia của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển ngành khai thác, chế biến khoáng sản, năng lượng tái tạo và công nghiệp vật liệu xây dựng

- Khuyến khích, thúc đẩy các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển ngành khai thác, chế biến khoáng sản, năng lượng tái tạo và công nghiệp vật liệu xây dựng với nhiều hình thức đa dạng, góp phần thực hiện đảm bảo ba mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường; ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, có hiệu suất cao vào khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng.

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch để thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, công khai các quy hoạch có liên quan, tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm đối với những lĩnh vực, sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao để thu hút các nhà đầu tư có công nghệ sản xuất

tiên tiến, có thị trường tiêu thụ và có nguồn vốn đầu tư đảm bảo để thực hiện dự án.

- Huy động các nguồn lực để khai thác tiềm năng phát triển thủy điện, điện mặt trời, điện sinh khối tương xứng với tiềm năng lợi thế của tỉnh, phù hợp với điều kiện đất đai, khả năng đầu nối, trên cơ sở đánh giá đầy đủ các tác động đến môi trường.

3. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, năng lượng tái tạo và công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực công nghiệp khai khoáng, năng lượng, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan đơn vị, địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với từng lĩnh vực.

- Tăng cường áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu suất, tiết kiệm tiêu hao năng lượng trong công nghiệp khai khoáng và sản xuất vật liệu xây dựng.

- Rà soát các ngành, lĩnh vực tiêu thụ năng lượng trên địa bàn, nhất là các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; khuyến khích đầu tư các dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng và có hiệu quả về kinh tế - xã hội, tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp và giao thông.

- Xây dựng các nhiệm vụ cụ thể để tăng cường công tác quản lý nhà nước và triển khai thực hiện (kèm theo Phụ lục Danh mục nhiệm vụ).

4. Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khoáng sản, năng lượng tái tạo, vật liệu xây dựng

- Hàng năm xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực vật liệu xây dựng; qua đó kịp thời phát hiện những tồn tại về lĩnh vực vật liệu xây dựng; đồng thời, hạn chế và chấn chỉnh kịp thời các trường hợp sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật liệu xây dựng không đúng quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về địa chất, khoáng sản; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách; xem xét xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất, khoáng sản, công nghiệp khai khoáng, sản xuất vật liệu xây dựng; đặc biệt là các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là hành vi khai thác khoáng sản trái phép, không kê khai và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và Nhân dân.

- Triển khai thực hiện đầy đủ hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển năng lượng theo hướng bền vững, đảm bảo khả thi, đồng bộ, thống nhất.

Rà soát, cập nhật quy hoạch ngành, vùng và quy hoạch của tỉnh phù hợp với Chiến lược phát triển ngành điện lực Việt Nam gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Rà soát các dự án phát điện đang vận hành và đã có trong quy hoạch bảo đảm an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hoá, chú trọng nâng cao hệ số công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp; đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường sinh thái.

- Tạo điều kiện thực hiện đầu tư hiện đại hoá từ khâu sản xuất, truyền tải đến phân phối đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trường điện. Tranh thủ các nguồn vốn, xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển lưới điện cao thế, trung thế, hạ thế phù hợp quy hoạch và thực tiễn nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn, giảm tổn thất điện năng trong truyền tải và phân phối điện.

5. Tiến hành khảo sát, xác định tiềm năng khoáng sản; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác lập quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng

- Đánh giá đầy đủ, thực chất tiềm năng tài nguyên khoáng sản. Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động khoáng sản; khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả tất cả các loại khoáng sản đang khai thác để phát huy tối đa vào các ngành kinh tế, đưa ngành công nghiệp khai khoáng phát triển theo hướng bền vững.

- Thường xuyên tiến hành khảo sát các vị trí có tiềm năng về khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, các vùng sản xuất vật liệu xây dựng để phục vụ cho các dự án trọng điểm của tỉnh. Đồng thời, rà soát, đánh giá quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để kịp thời điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp.

- Công tác quản lý quy hoạch, thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản phải có tầm nhìn chiến lược, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cả trước mắt, trung và dài hạn; hài hòa giữa bảo tồn và phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, cảnh quan, di tích lịch sử, văn hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia. Quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch các nguồn tài nguyên khoáng sản, bảo đảm công bằng xã hội, tôn trọng nguyên tắc thị trường trong hoạt động khoáng sản.

- Định kỳ tiến hành lập điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh theo quy định và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, các quy hoạch chuyên ngành có liên quan và chiến lược, quy hoạch khoáng sản của cả nước gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh và các tài nguyên thiên nhiên khác; đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

6. Phát triển khoa học - công nghệ, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo và sản xuất vật liệu xây dựng

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác địa chất, khoáng sản, năng lượng, sản xuất vật liệu xây dựng đáp ứng yêu cầu, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, năng lượng tái tạo và sản xuất vật liệu xây dựng, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã.

- Ưu tiên và bố trí ngân sách Nhà nước trong việc huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn nhân lực cho công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo và sản xuất vật liệu xây dựng.

- Khuyến khích liên kết giữa lực lượng nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo với các doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo trong các lĩnh vực thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành.

- Đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại, theo mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện để cụ thể hóa các nhiệm vụ theo Kế hoạch này, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ trước 30 tháng 11 hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện

- Cấp tỉnh: Sở Tài chính phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và phân cấp ngân sách.

- Cấp huyện: UBND cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 25/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu

quả khai thác và phát triển công nghiệp khai khoáng, năng lượng tái tạo, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị gửi đề xuất, kiến nghị về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 13-CT/TU
NGÀY 25/6/2022 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ TĂNG CƯỜNG
QUẢN LÝ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP KHAI KHOÁNG, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO,
CÔNG NGHIỆP SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2283/QĐ-UBND
ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan		Kinh phí thực hiện (1.000 đồng)	Thời gian thực hiện
		Chủ trì	Phối hợp thực hiện		
1	Rà soát các giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp trên địa bàn tỉnh, kiến nghị xử lý nếu có vi phạm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan		Quý I/2023
2	Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 37/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh Bình Phước quy định về quản lý, bảo vệ và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan		Đã thực hiện
3	Lập Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	2.000	Quý II/2023
4	Kiểm tra, giám sát sản lượng tại các mỏ đang khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	1.000	Hàng năm
5	Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	2.000	Hàng năm
6	Thanh tra, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở cấp huyện, nơi dễ xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép phức tạp, kéo dài	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	1.000	Hàng năm
7	Đánh giá tổng thể mức độ ảnh hưởng trong hoạt động khoáng sản của các cụm mỏ (Tân Lập huyện Đồng Phú, Tiến Hưng thành phố Đồng Xoài, Lộc An huyện Lộc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	2.500	Quý II/2024

	Ninh và Núi Gió huyện Hớn Quán) đến môi trường khu vực và lựa chọn độ sâu khai thác hợp lý				
8	Lập điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2040	Sở Xây dựng	Các Sở, ngành có liên quan	2.500	2025
9	Xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm chi cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố		
10	Điều tra, đánh giá tổng thể về tai biến địa chất - địa chất công trình vùng Đồng Xoài, Chơn Thành phục vụ xây dựng đô thị và phát triển kinh tế xã hội	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan	2.500	Quý III/2024